

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH

--- * ---

G XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Số: 216/2020/QĐST-HNGĐ

C, ngày 03 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 286/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 giữa:

-Nguyên đơn: Chị **Trần Thị A** sinh năm 2001

Địa chỉ: Khu H, phường G, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

-Bị đơn: Anh **Phạm Văn B** sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu H, phường G, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

-Căn cứ vào Điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ Điều 51,55,57, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân gia đình.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/10/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị A và anh Phạm Văn B.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị A và anh Phạm Văn B.

-Về con chung: Các đương sự xác nhận có 02 (Hai) con chung là Phạm Văn D, sinh ngày 08/11/2017 và Phạm Văn E, sinh ngày 17/11/2019.

- Giao cả hai con chung Phạm Văn D và Phạm Văn E cho chị Trần Thị A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Văn B có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/01 tháng/ 01 con chung.

Thời gian cấp dưỡng từ tháng 11/2020 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung:*** Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

- ***Về án phí:*** Số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, chị Trần Thị A tự nguyện nhận nộp. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), chị A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C theo biên lai số: 0001520 ngày 13 tháng 10 năm 2020. Chị A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

- **Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSNDTX C
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục thi hành án dân sự TX. C
- UBND phường G.
- Hồ sơ vụ án+ văn phòng.

Thẩm phán

Nguyễn Chí Mạnh